

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Long Bảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa số: 02/TB-TA ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

LVH, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1970 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: LVH Số 144 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 24A/65 C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông F (đã chết) và bà G; có vợ là H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31-8-2020, chuyển tạm giam từ ngày 03-9-2020 - Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông NCK - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020, LVH điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15AA-058.85 đi từ nhà đến khu vực ngõ 30 đường I, quận J tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây,

LVH hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng ma túy “đá” và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ma túy Heroine. Người này nhận tiền và đưa cho LVH 01 gói giấy màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa ma túy Heroine, 03 túi nilon bên trong chứa ma túy “đá”. LVH cất 01 gói giấy màu trắng và 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy Heroine vào túi áo phía trước ngực bên trái LVH đang mặc và cầm 03 túi nilon trong chứa ma túy “đá” trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến số nhà 17 đường K, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng thì LVH bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang; thu giữ tại lòng bàn tay trái của LVH 03 túi nilon màu trắng có mép dán màu xanh đều có kích thước 2x2,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; thu giữ tại túi áo bên trái phía trước ngực LVH đang mặc 01 gói giấy màu trắng và 01 túi nilon bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của LVH 01 xe mô tô Biển kiểm soát 15AA-058.85.

Tại bản Kết luận giám định số 557/KLGD-MT ngày 03-9-2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Tinh thể màu trắng của mẫu 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,30 gam, là loại: Methamphetamine; Chất bột màu trắng của mẫu 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16 gam, là loại Heroine”*.

Tại Cơ quan điều tra, LVH khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người chứng kiến; Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 15AA-058.85 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy là tài sản của chị H (vợ bị cáo LVH). Khi LVH sử dụng để đi mua ma túy, chị H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe cho chị H.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKSHB ngày 30-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố LVH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, LVH nhận tội, phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo LVH thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: LVH từ 33 tháng đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 557/2020/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Bị cáo LVH không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phân lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho LVH hiện chưa xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể. Vì vậy, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người chứng kiến:* Tại phiên tòa, người chứng kiến là ông NCK vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người chứng kiến.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ

00 phút ngày 31-8-2020, tại khu vực trước số nhà 17 đường K, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng, lực lượng chức năng đã kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang LVH có hành vi cất giữ trên người 2,30 gam Methamphetamine và 0,16 gam Heroine. Bị cáo khai nhận mục đích mua về để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 557/KLGD-MT ngày 03-9/0-2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Tinh thể màu trắng của mẫu 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,30 gam, là loại: Methamphetamine; Chất bột màu trắng của mẫu 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16 gam, là loại Heroine”*. Hành vi nêu trên của LVH đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt*: Bị cáo có hành vi tàng trữ 02 loại ma túy là 2,30 gam Methamphetamine và 0,16 gam Heroine nên theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì xác định tổng khối lượng các chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, tổng khối lượng Methamphetamine và Heroine mà LVH tàng trữ được tính như sau: Cộng khối lượng của từng chất lại với nhau để xác định tổng khối lượng của 02 chất ma túy Methamphetamine và Heroine là: 2,30 gam + 0,16 gam = 2,46 gam. Như vậy, trong trường hợp này tổng khối lượng của 02 chất ma túy Methamphetamine, Heroine mà bị cáo LVH tàng trữ thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở xem xét tổng khối lượng các loại ma túy; đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo là đối tượng đang uống Methadone nhưng vẫn sử dụng ma túy. Thực hiện hành vi lần này, bị cáo tàng trữ 02 loại ma túy, do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy số ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 557/2020/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

[11] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông bán ma túy cho LVH hiện chưa xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể. Vì vậy, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: LVH 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31-8-2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 557/2020/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 01-12-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo LVH phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung